

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (mới)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Để tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (mới) ngay sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp hiệu quả và đảm bảo quy định; trên cơ sở tổng hợp kế hoạch đầu tư công của Chương trình từ 02 tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và Kon Tum (cũ), xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 582/STC-QLN ngày 28 tháng 7 năm 2025 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) vào tỉnh Quảng Ngãi (mới). Nội dung cụ thể như sau:

I. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 tháng 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 tháng 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các

chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 tháng 2025 của Chính phủ về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Quy chế số 01-QC/TU ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Tỉnh ủy về quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2020-2025.

II. Sự cần thiết điều chỉnh

Tại khoản 4 Điều 7 Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 tháng 2025 của Chính phủ về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính, quy định:

“a) Đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 theo quy định tại khoản 9 Điều 59, khoản 7 Điều 60, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công: tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau khi sắp xếp tiếp nhận toàn bộ kế hoạch đầu tư công của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trước khi sắp xếp.

b) Đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 của ngân sách cấp huyện theo quy định tại khoản 9 Điều 59, khoản 7 Điều 60, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ cơ cấu nguồn vốn trong tổng mức đầu tư, phân cấp ngân sách địa phương, nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp quyết định việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp tỉnh hoặc Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp xã.”

Như vậy, việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) vào tỉnh Quảng Ngãi (mới) là cần thiết.

III. Nguyên tắc điều chỉnh

- Căn cứ khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 ngày 6 tháng 2025 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 8614/BTC-KTĐP ngày 18 tháng 6 năm 2025, thực hiện điều chỉnh theo nguyên tắc tỉnh Quảng Ngãi (mới) tiếp nhận nguyên trạng, toàn bộ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 của các

chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ).

- Điều chỉnh chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công cấp huyện sau khi kết thúc hoạt động theo quyết định của cấp thẩm quyền về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp của 02 tỉnh (cũ). Cụ thể: Trong quá trình sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, 02 tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) đã ban hành các văn bản¹ chỉ đạo, hướng dẫn phương thức tổ chức chuyển tiếp kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia) của cấp huyện, theo đó: (1) Kế hoạch vốn của cấp huyện thuộc tỉnh Quảng Ngãi (cũ) bàn giao về 02 Ban quản lý dự án đầu tư chuyên ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã (mới); (2) Kế hoạch vốn của cấp huyện thuộc tỉnh Kon Tum (cũ) ưu tiên bàn giao về cấp xã; (3) Kế hoạch vốn của cấp xã thuộc tỉnh Kon Tum (cũ) và tỉnh Quảng Ngãi (cũ) ưu tiên bàn giao về Ủy ban nhân dân cấp xã (mới).

IV. Chi tiết các nội dung liên quan đến công tác điều chỉnh kế hoạch

1. Việc xử lý chuyển tiếp các chương trình, dự án đầu tư công

Qua rà soát, thực tế việc xử lý chuyển tiếp các dự án đầu tư công thuộc Chương trình trên địa bàn 02 tỉnh trước khi sắp xếp, như sau:

a) Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ):

Thực hiện Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2025 và Công văn số 3835/UBND-KTTH ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ), việc xử lý chuyển tiếp cụ thể như sau:

- Chuyển Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)² đã giao các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân của 02 huyện Trà Bồng và Sơn Tây (trước sắp xếp) làm Chủ đầu tư về Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông tỉnh.

- Chuyển Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã giao các cơ quan, đơn vị cấp huyện thuộc huyện Lý Sơn (cũ) làm Chủ đầu tư về Ủy ban nhân dân Đặc khu Lý Sơn.

- Chuyển Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã giao Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện Sơn Tây (cũ) làm Chủ đầu tư về Ủy ban nhân dân các xã (mới).

- Chuyển Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã giao các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) làm Chủ

¹ Cụ thể: (i) Tỉnh Quảng Ngãi ban hành: (1) Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 14/5/2025 và (2) Công văn số 3835/UBND-KTTH ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; (ii) Kon Tum ban hành: (1) Kế hoạch số 1925/KH-UBND ngày 29/5/2025 của UBND tỉnh Kon Tum và (2) các Công văn số 2723/STC-TH ngày 31/5/2025, số 2779/STC-QLN ngày 03/6/2025 và số 3232/STC-QLN ngày 18/6/2025 của Sở Tài chính Kon Tum.

² Trong đó: Số vốn chưa phân khai nguồn NSTW của Chương trình là 13,167 tỷ đồng.

đầu tư/Đầu mối giao kế hoạch về cơ quan, đơn vị cấp tỉnh của tỉnh Quảng Ngãi (mới)³.

b) Tại tỉnh Kon Tum (cũ):

Thực hiện Kế hoạch số 1925/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và các Công văn số 2723/STC-TH ngày 31 tháng 5 năm 2025, số 2779/STC-QLN ngày 03 tháng 6 năm 2025 và số 3232/STC-QLN ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Sở Tài chính Kon Tum, việc xử lý chuyển tiếp cụ thể như sau:

- Chuyển Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã giao các cơ quan, đơn vị cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc 03 huyện Ia H'Drai, Tu Mơ Rông, Kon Plông (trước sắp xếp) làm Chủ đầu tư về Ủy ban nhân dân cấp xã (mới).

- Chuyển Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã giao các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh của tỉnh Kon Tum (cũ) làm Chủ đầu tư/Đầu mối giao kế hoạch về cơ quan, đơn vị cấp tỉnh của tỉnh Quảng Ngãi (mới)⁴.

Như vậy, để không làm thay đổi kết quả đã xử lý chuyển tiếp trước khi sáp nhập của 02 tỉnh (cũ), Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (mới) theo hướng **giữ nguyên** như phương án chuyển tiếp bàn giao giữa cấp huyện với cấp tỉnh và với cấp xã của 02 tỉnh (cũ).

2. Việc vốn đối ứng ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

a) Tỉnh Quảng Ngãi (cũ):

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ⁵, trung ương giao cho tỉnh Quảng Ngãi (cũ) bố trí đối ứng nguồn sách địa phương là **15%** để thực hiện Chương trình; theo đó, Tỉnh đã xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn; trong đó, ngân sách cấp tỉnh đối ứng là 10%, ngân sách cấp huyện, xã đối ứng là 5%.

Qua tổng hợp số liệu từ đầu kỳ trung hạn đến nay, tỉnh Quảng Ngãi (cũ) đã bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương là 69,199/79,743 tỷ đồng (bao gồm: ngân sách tỉnh là 54,132 tỷ đồng⁶ và ngân sách huyện là 15,067 tỷ đồng). Sau khi điều chỉnh kế hoạch trung giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình của

³ Gồm: Sở Nội vụ và Ban quản lý DAĐT xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

⁴ Gồm: Sở Nội vụ và Trường Cao đẳng Kon Tum.

⁵ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

⁶ Chưa bao gồm số vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho cấp huyện bố trí 30% thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định

tỉnh Quảng Ngãi (mới), Tỉnh sẽ tiếp tục cân đối bố trí đối ứng nguồn ngân sách tỉnh là 10%, còn phần ngân sách huyện (cũ) đối ứng, sẽ do Ủy ban nhân dân xã (mới) tự cân đối bố trí, để đảm bảo quy định là ngân sách địa phương đối ứng là 15%.

b) Tại tỉnh Kon Tum (cũ):

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, trung ương giao cho tỉnh Kon Tum (cũ) bố trí đối ứng nguồn sách địa phương là **10%** để thực hiện Chương trình; theo đó, Tỉnh đã xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn theo hướng cấp huyện tự cân đối, bố trí ngân sách cấp huyện cho các dự án do cấp huyện quản lý, ngân sách cấp tỉnh chỉ bố trí đối ứng cho các dự án do các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư.

Đến nay, lũy kế bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương là 33,247/53,820 tỷ đồng (*bao gồm: ngân sách tỉnh là 7,161 tỷ đồng và ngân sách huyện là 26,086 tỷ đồng*). Sau khi điều chỉnh kế hoạch trung giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình của tỉnh Quảng Ngãi (mới), Tỉnh sẽ tiếp tục cân đối bố trí đối ứng nguồn ngân sách tỉnh cho các dự án của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư, còn phần vốn ngân sách huyện (cũ) đối ứng, sẽ do Ủy ban nhân dân xã (mới) tự cân đối bố trí, để đảm bảo quy định là ngân sách địa phương đối ứng là 10%.

V. Dự kiến phương án điều chỉnh

1. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Chương trình

Thực hiện điều chỉnh cộng gộp kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) nêu trên thành tỉnh Quảng Ngãi (mới), với tổng kế hoạch trung hạn là **1.275.697,5 triệu đồng** (*trong đó: ngân sách trung ương là 1.149.932,1 triệu đồng, ngân sách địa phương là 125.765,4 triệu đồng*, cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
		Tỉnh Quảng Ngãi (Mới)	Trong đó:		
			Tỉnh Kon Tum (cũ)	Tỉnh Quảng Ngãi (cũ)	
	Tổng số	1.275.697,5	691.545,9	584.151,6	
1	Ngân sách trung ương	1.149.932,1	637.726,2	512.205,9	
2	Ngân sách tỉnh	62.371,3	8.239	54.132,3	
3	Ngân sách cấp huyện, xã	63.394,1	45.580,7	17.813,4	

2. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025

Thực hiện điều chỉnh cộng gộp kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) nêu trên

thành tỉnh Quảng Ngãi (mới), với tổng kế hoạch vốn là **240,584 tỷ đồng** (trong đó: ngân sách trung ương là **203,577 tỷ đồng**, ngân sách địa phương là **37,007 tỷ đồng**), cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2025			Ghi chú
		Tỉnh Quảng Ngãi (Mới)	Trong đó:		
			Tỉnh Kon Tum (cũ)	Tỉnh Quảng Ngãi (cũ)	
	Tổng số	240.584	129.007	111.577	
1	Ngân sách trung ương	203.577	111.760	91.817	
2	Ngân sách tỉnh	9.877	1.271	8.606	
3	Ngân sách cấp huyện, xã	27.130	15.976	11.154	

3. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 (sau đây gọi là **Vốn đầu tư công được phép kéo dài sang năm 2025**)

Thực hiện điều chỉnh cộng gộp kế hoạch vốn đầu tư công được phép kéo dài sang năm 2025 thực hiện Chương trình của tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và tỉnh Kon Tum (cũ) nêu trên thành tỉnh Quảng Ngãi (mới), với tổng kế hoạch vốn là **98,908 tỷ đồng** (trong đó: ngân sách trung ương là **92,043 tỷ đồng**, ngân sách địa phương là **6,865 tỷ đồng**), cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025			Ghi chú
		Tỉnh Quảng Ngãi (Mới)	Trong đó:		
			Tỉnh Kon Tum (cũ)	Tỉnh Quảng Ngãi (cũ)	
	Tổng số	98.908	30.175	68.733	
1	Ngân sách trung ương	92.043	29.957	62.086	
2	Ngân sách tỉnh	5.672	-	5.672	
3	Ngân sách cấp huyện, xã	1.193	218	975	

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và Quy chế 01-QC/TU ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh đối với việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Quảng Ngãi (mới).

(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)

Ngoài ra, do việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công của Chương trình được thực hiện vào thời điểm các địa phương đang tập trung sắp xếp, kiện toàn bộ máy theo chính quyền địa phương 02 cấp nên công tác tổng hợp của cơ quan

chuyên môn gặp một số khó khăn⁷; do đó, trường hợp thông tin của danh mục dự án (bao gồm: chủ đầu tư, địa bàn, số vốn...) có sự sai sót so với thực tế, kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, giao⁸ cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) của Chương trình đối với phần danh mục dự án cần điều chỉnh nêu trên (nếu có).

(Có dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh và các Phụ lục kèm theo).

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban: KTNS, VHXXH - HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, NNMT;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_{VHTin}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc

⁷ Như: (1) Thời gian thực hiện ngắn, địa bàn rộng, số lượng đầu mối quản lý kế hoạch vốn nhiều (*khoảng 285 đầu mối gồm: tỉnh Quảng Ngãi (cũ) khoảng 109 đầu mối và tỉnh Kon Tum (cũ) khoảng 176 đầu mối*); (2) Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo số liệu danh mục đầu tư công phục vụ công tác xử lý trước khi kết thúc hoạt động của cấp huyện chưa đầy đủ; (3) Nhân sự về công tác tại xã mới chưa có nhiều thời tiếp cận thông tin, số liệu liên quan đến kế hoạch vốn của Chương trình.

⁸ Theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.